

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI CHÍNHCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 625 /QĐ-STC

Ninh Bình, ngày 07 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức
có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025****GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH NINH BÌNH**

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Kế hoạch số 5598/KH-STC ngày 19/11/2025 của Sở Tài chính về việc thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Tài chính năm 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Tài chính có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 (Chi tiết theo danh sách đính kèm)

Điều 2. Cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tại Điều 1 có trách nhiệm kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 3524/KH-STC ngày 14/11/2024 của Sở Tài chính.

Giao Văn phòng Sở có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và các ông (bà) có tên theo danh sách đính kèm tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra tỉnh (để bc);
- Trang Web STC;
- Lưu: VT. MT(02).



SỞ TÀI CHÍNH TỈNH NINH BÌNH



**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2025**
(Kèm theo Quyết định số 625/QĐ-STC ngày 07/12/2025 của Sở Tài chính)

STT	Đơn vị/Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
A	KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM (95 người)	
I	Lãnh đạo diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý (08 người):	
1	Mai Văn Quyết	Giám đốc
2	Đặng Thái Sơn	Phó giám đốc
3	Lê Đức Phúc	Phó giám đốc
4	Đình Nam Thắng	Phó giám đốc
5	Phạm Thanh Bình	Phó giám đốc
6	Tạ Hoàng Hùng	Phó giám đốc
7	Phạm Văn Long	Phó giám đốc
8	Nguyễn Trung Dũng	Phó giám đốc
II	Văn phòng (08 người):	
1	Lã Hồng Thanh	Chánh Văn phòng
2	Nguyễn Thị Minh Thu	Phó Chánh Văn phòng
3	Phạm Thế Hùng	Phó Chánh Văn phòng
4	Nguyễn Minh Việt	Phó Chánh Văn phòng
5	Nguyễn Minh Quang	Phó Chánh Văn phòng
6	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phó Chánh Văn phòng
7	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Phó Chánh Văn phòng
8	Vũ Thị Thanh Hoa	Kế toán
III	Phòng Ngân sách (06 người):	
1	Lê Thị Lan Phương	Trưởng phòng
2	Đỗ Thị Phương Thảo	Phó Trưởng phòng
3	Vương Thị Thơm	Phó Trưởng phòng
4	Nguyễn Phúc Thọ	Phó Trưởng phòng
5	Ngô Thị Diệu Thu	Phó Trưởng phòng
6	Đình Thu Hiền	Phó Trưởng phòng
IV	Phòng HCSN (06 người):	
1	Nguyễn Thị Nga	Trưởng phòng
2	Bùi Thị Hồng Gấm	Phó Trưởng phòng
3	Hoàng Thị Bích Thảo	Phó Trưởng phòng
4	Nguyễn Phong Thái	Phó Trưởng phòng
5	Hoàng Thị Hằng	Phó Trưởng phòng
6	Nguyễn Diệu Hoa	Phó Trưởng phòng
V	Phòng Giá và Công sản (06 người):	
1	Vũ Thị Thái	Trưởng phòng
2	Phạm Thị Thu Hà	Phó Trưởng phòng
3	Nguyễn Đức Mạnh	Phó Trưởng phòng
4	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Phó Trưởng phòng
5	Phạm Quốc Hương	Phó Trưởng phòng
6	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Trưởng phòng



STT	Đơn vị/Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
VI	Phòng Đầu tư (08 người):	
1	Nguyễn Văn Sáng	Trưởng phòng
2	Phạm Quý Quỳnh	Phó Trưởng phòng
3	Phạm Diệu Linh	Phó Trưởng phòng
4	Nguyễn Minh Tú	Phó Trưởng phòng
5	Ngô Thị Hòa	Phó Trưởng phòng
6	Trần Duy Thái	Phó Trưởng phòng
7	Trịnh Bình Nam	Phó Trưởng phòng
8	Trần Trọng Thành	Phó Trưởng phòng
VII	Phòng Tổng hợp và Quy hoạch (05 người):	
1	Lê Minh Tiến	Trưởng phòng
2	Phạm Thị Kim Thanh	Phó Trưởng phòng
3	Ninh Thị Thu Phương	Phó Trưởng phòng
4	Đào Anh Thuýên	Phó Trưởng phòng
5	Đào Văn Đại	Phó Trưởng phòng
VIII	Phòng Phát triển kinh tế tư nhân (05 người):	
1	Đỗ Thành Luân	Trưởng phòng
2	Bùi Đức Chung	Phó Trưởng phòng
3	Nguyễn Thị Thùy An	Phó Trưởng phòng
4	Trần Thị Ngọc Anh	Phó Trưởng phòng
5	Lương Thị Thuý	Phó Trưởng phòng
IX	Phòng Đấu thầu (08 người):	
1	Nguyễn Hoài Nam	Trưởng phòng
2	Lã Văn Bình	Phó Trưởng phòng
3	An Quang Trung	Phó Trưởng phòng
4	Nguyễn Thế Hưng	Phó Trưởng phòng
5	Đặng Thị Phương Mai	Phó Trưởng phòng
6	Hà Việt Thái	Phó Trưởng phòng
7	Nguyễn Xuân Chung	Phó Trưởng phòng
8	Nguyễn Thị Kim Liên	Phó Trưởng phòng
X	Phòng Thẩm định đầu tư công và Giám sát (06 người):	
1	Trịnh Quỳnh Ngọc	Trưởng phòng
2	Phan Tiến Thành	Phó Trưởng phòng
3	Trịnh Đình Phú	Phó Trưởng phòng
4	Ngô Thị Hòa	Phó Trưởng phòng
5	Nguyễn Bá Trường	Phó Trưởng phòng
6	Nguyễn Văn Hưng	Phó Trưởng phòng
XI	Phòng Doanh nghiệp (07 người):	
1	Lê Văn Đắc	Trưởng phòng
2	Trương Thị Mai Hạnh	Phó Trưởng phòng
3	Nguyễn Thị Tú Linh	Phó Trưởng phòng
4	Nguyễn Xuân Thiên	Phó Trưởng phòng
5	Đình Văn Minh	Phó Trưởng phòng
6	Phạm Thị Thu Hà	Phó Trưởng phòng
7	Trần Thị Huệ	Phó Trưởng phòng

STT	Đơn vị/Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
XII	Phòng Kinh tế đối ngoại (05 người):	
1	Bùi Thị Thanh Hằng	Trưởng phòng
2	Dương Đức Nghĩa	Phó trưởng phòng
3	Mai Thanh Thảo	Phó trưởng phòng
4	Trần Quốc Hùng	Phó trưởng phòng
5	Phạm Thị Tuyết	Phó trưởng phòng
XIII	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính công (09 người):	
1	Vũ Huy Phong	Giám đốc
2	Đặng Ngọc An	Phó Giám đốc
3	Phạm Xuân Dương	Phó Giám đốc
4	Phạm Thị Bưởi	Trưởng phòng Thẩm định tài chính
5	Vũ Việt Hưng	PTP Thẩm định tài chính
6	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Phó trưởng phòng Dịch vụ tài chính
7	Đình Kim Trọng	Phó trưởng phòng Dịch vụ tài chính
8	Lê Văn Tú	Phó trưởng phòng Hành chính
9	Nguyễn Thị Huệ	Phó trưởng phòng Hành chính
XIV	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp (08 người):	
1	Trần Quang Huy	Giám đốc
2	Phạm Thị Cam	Phó Giám đốc
3	Nguyễn Thị Như Trang	Phó Giám đốc
4	Trần Đức Mạnh	Phó Giám đốc
5	Vũ Nữ Ánh Dương	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
6	Phạm Minh Châm	Trưởng phòng Xúc tiến đầu tư
7	Phạm Bằng Giang	Phụ trách phòng Tư vấn và Hỗ trợ
8	Vũ Thùy Dương	PTP Hành chính - Tổng hợp
B	KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP BỔ SUNG (67 người):	
I	Văn phòng (04 người):	
1	Phạm Thị Sáu	Chuyên viên
2	Đình Thị Ngọc Anh	Chuyên viên
3	Nguyễn Thị Quyên	Chuyên viên
4	Trần Nhật Anh	Chuyên viên
II	Phòng Đầu tư (10 người):	
1	Nguyễn Văn Thắng	Chuyên viên
2	Nguyễn Tiến Thịnh	Chuyên viên
3	Đặng Ngọc Viễn Mỹ	Chuyên viên
4	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Chuyên viên
5	Vũ Thị Phương Chi	Chuyên viên
6	Trịnh Thị Hoàn Hào	Chuyên viên
7	Nguyễn Thị Bích Phượng	Chuyên viên
8	Phạm Thanh Thủy	Chuyên viên
9	Nguyễn Linh Chi	Chuyên viên
10	Nguyễn Thị Giang	Chuyên viên
III	Phòng Kinh tế đối ngoại (06 người):	
1	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Chuyên viên
2	Nguyễn Thị Thuỳ Liên	Chuyên viên



STT	Đơn vị/Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
3	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Chuyên viên
4	Nguyễn Tiến Đạt	Chuyên viên
5	Đoàn Thanh Dung	Chuyên viên
6	Nguyễn Ngọc Sơn	Chuyên viên
IV	Phòng Phát triển kinh tế tư nhân (05 người):	
1	Trịnh Thị Kim Thoa	Chuyên viên
2	Nguyễn Tiến Sơn	Chuyên viên
3	Nguyễn Thị Mơ	Chuyên viên
4	Trần Thị Mỹ Ngọc	Chuyên viên
5	Trương Minh Hữu	Chuyên viên
V	Phòng Thẩm định đầu tư công và Giám sát (03 người):	
1	Vũ Tuấn Anh	Chuyên viên
2	Bùi Vũ Thư	Chuyên viên
3	Vũ Huy Toàn	Chuyên viên
VI	Phòng Tổng hợp và Quy hoạch (04 người):	
1	Nguyễn Thị Kim Liên	Chuyên viên
2	Lê Thành Trung	Chuyên viên
3	Bùi Thị Ngọc	Chuyên viên
4	Phạm Thị Hải Linh	Chuyên viên
VII	Phòng Đấu thầu (04 người):	
1	Đinh Xuân Quảng	Chuyên viên
2	Dương Tuấn Dũng	Chuyên viên
3	Hà Vũ Tùng	Chuyên viên
4	Nguyễn Đức Thịnh	Chuyên viên
VIII	Phòng Doanh nghiệp (04 người):	
1	Hoàng Khánh Linh	Chuyên viên
2	Trần Huy Hiệu	Chuyên viên
3	Bùi Thị Minh	Chuyên viên
4	Nguyễn Thị Mỹ Hà	Chuyên viên
IX	Phòng Giá và Công sản (13 người):	
1	Trần Thị Hồng	Chuyên viên
2	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Chuyên viên
3	Tô Thị Thanh Tâm	Chuyên viên
4	Nguyễn Minh Nhật	Chuyên viên
5	Vũ Thiện Phúc	Chuyên viên
6	Đoàn Thị Tình	Chuyên viên
7	Lê Thị Kim Ngân	Chuyên viên
8	Vũ Thị Ngọc Ánh	Chuyên viên
9	Nguyễn Thị Hương	Chuyên viên
10	Nguyễn Thị Thùy Linh	Chuyên viên
11	Vũ Thị Trà My	Chuyên viên

STT	Đơn vị/Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
12	Lại Thị Phương Thảo	Chuyên viên
13	Nguyễn Thị Kim Luân	Chuyên viên
X	Phòng Ngân sách (07 người):	
1	Đình Thị Thùy	Chuyên viên
2	Nguyễn Hải Yên	Chuyên viên
3	Đình Việt Cường	Chuyên viên
4	Phạm Thị Thuý A	Chuyên viên
5	Nguyễn Đức Huy	Chuyên viên
6	Hoàng Nguyễn Mạnh	Chuyên viên
7	Nguyễn Thu Trang	Chuyên viên
XI	Phòng Hành chính sự nghiệp (07 người):	
1	Đình Ngọc Lan	Chuyên viên chính
2	Trịnh Thị Hà Giang	Chuyên viên chính
3	Vũ Thị Hồng Hạnh	Chuyên viên
4	Bùi Thị Hòa	Chuyên viên
5	Nguyễn Vũ Dũng	Chuyên viên
6	Phạm Thu Huyền	Chuyên viên
7	Nguyễn Thủy Dương	Chuyên viên

TỔNG CỘNG (A+B) = 162 người

Tổng cộng: 162 người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2025./.

